

Số: 11286/KH-UBND

Cử Chi, ngày 10 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cử Chi
Năm học 2018 – 2019**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 05 năm 2012 của Chính phủ quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL - BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015 của liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BKHCN ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành Văn thư;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và tổ chức thi nâng ngạch công chức.

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc giao biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018;

Căn cứ Công văn số 53/UBND-NV ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc tạm giao số lượng người làm việc đối với đơn vị thuộc khối sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện năm 2018;

Căn cứ Công văn số 120/GDDĐT-TC ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tuyển dụng giáo viên Tiếng Anh dạy Tiểu học;

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi năm học 2018 – 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích:

Nhằm tuyển chọn giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để bổ sung nhu cầu của các đơn vị.

2. Nguyên tắc tuyển dụng:

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được giao;
- Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật, đảm bảo tính cạnh tranh;
- Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển;
- Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng;
- Người đăng ký tuyển dụng chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đợt xét tuyển sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển sẽ không hoàn trả lại sau khi đăng ký tham gia dự tuyển.

*Lưu ý:

Đối với trường hợp thí sinh **sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp để đăng ký dự tuyển**: Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Ủy ban nhân huyện Củ Chi sẽ **hủy bỏ kết quả trúng tuyển** và xử lý theo quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi (Bậc Mầm non, Bậc Tiểu học, Bậc Trung học cơ sở, Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật và Trường Bồi dưỡng giáo dục) được giao **4.169** biên chế, gồm: công chức, viên chức: **3.884** biên chế, nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68 (NĐ 68): **285** biên chế. Hiện nay, tổng số biên chế có mặt của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện là: **3.711** biên chế, còn 458 biên chế chưa sử dụng.

Để giúp ngành Giáo dục và Đào tạo huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và nhằm bổ sung giáo viên, nhân viên cho các trường, đảm bảo đủ nhân sự để xây dựng trường chuẩn quốc gia trong năm học 2018 - 2019, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi tuyển dụng tổng cộng **413 viên chức, bao gồm: 349 giáo viên và 64 nhân viên** vào các vị trí việc làm cụ thể sau:

- | | |
|----------------------|-----------------------|
| + Giáo viên mầm non | : 94 chỉ tiêu |
| + Giáo viên tiểu học | : 155 chỉ tiêu |

- + Giáo viên trung học cơ sở : 89 chỉ tiêu
- + Tổng phụ trách đội : 11 chỉ tiêu
- + Nhân viên Thư viện viên : 14 chỉ tiêu
- + Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm : 06 chỉ tiêu
- + Nhân viên Công nghệ thông tin : 23 chỉ tiêu
- + Nhân viên Văn thư : 21 chỉ tiêu

(Đính kèm phụ lục chi tiết).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b. Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành;
- c. Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d. Có lý lịch rõ ràng;
- đ. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, kết quả học tập phù hợp theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp người học tập được đào tạo theo hệ thống tín chỉ bằng điểm học tập theo thang điểm 4 phải có bản quy đổi về thang điểm 10 của cơ sở đào tạo, cấp bằng. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;
- e. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (không bị dị tật, phát âm rõ ràng....).

2. Tiêu chuẩn:

2.1 Đối với Giáo viên:

- Có trình độ chuyên môn:
- + Đối với Giáo viên Mầm non: từ Trung cấp trở lên;
- + Đối với Giáo viên Tiểu học và Trung học cơ sở: từ Cao đẳng trở lên.
- Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập; Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Giáo

dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

+ Ngoài ra, đối với Giáo viên Tiếng Anh tăng cường: Ngoài các tiêu chuẩn của Giáo viên Tiểu học, phải có đủ năng lực ngôn ngữ bậc 4 đối với những người tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Tiếng Anh, bậc 5 đối với những người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Riêng đối với Giáo viên Tin học: tốt nghiệp chuyên ngành Công nghệ thông tin.

2.2 Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Ngoài các tiêu chuẩn của Giáo viên còn phải đáp ứng được các tiêu chuẩn tại Điều 4, Chương II của Quy định kèm theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3 Đối với Nhân viên Thư viện:

- Có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên.

- Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015 của liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

2.4 Đối với Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm:

- Có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên.

- Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TT-BKHCN ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khoa học và Công nghệ.

2.5 Đối với Nhân viên Công nghệ thông tin:

- Có trình độ tốt nghiệp từ Đại học trở lên, chuyên ngành Công nghệ thông tin.

- Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và tổ chức thi nâng ngạch công chức.

2.6 Đối với Nhân viên Văn thư:

- Có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên.

- Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành Văn thư.

***Lưu ý:**

Ngày 19 tháng 12 năm 2016, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 12264/KH-UBND về nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục huyện Củ Chi giai đoạn 2016 – 2020. Theo đó, mục tiêu của Ủy ban nhân dân huyện đề ra: “*Phấn đấu nâng tỉ lệ giáo viên trực tiếp dạy lớp các cấp học có trình độ đại học trở lên trên 92%*”. Tuy nhiên, hiện nay, do nhu cầu cấp bách về số lượng giáo viên giảng dạy của các trường học trên địa bàn huyện. Vì vậy, năm học 2018 – 2019, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi tuyển dụng Giáo viên Mầm non có trình độ chuyên môn từ Trung cấp trở lên, Giáo viên Tiểu học và Giáo viên Trung học cơ sở có trình độ chuyên môn từ Cao đẳng trở lên. Do đó, sau khi trúng tuyển viên chức, trong thời hạn 05 năm (tính từ khi giáo viên được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp), giáo viên phải học nâng cao trình độ chuyên môn đạt trình độ từ Đại học trở lên.

2.7 Lưu ý đối với yêu cầu về trình độ Ngoại ngữ và Tin học của chức danh nghề nghiệp:

Thực hiện Công văn số 6089/BGD-GDTX ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định giá trị Chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương với Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc và Công văn số 3755/BGDĐT-GDTX ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, việc thực hiện quy đổi cấp độ tương đương như sau:

- Trình độ Ngoại ngữ:

+ Trình độ A, trình độ A1 tương đương Bậc 1 Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc;

+ Trình độ B, trình độ A2 tương đương Bậc 2 Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc;

+ Trình độ C, trình độ B1 tương đương Bậc 3 Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc.

- Trình độ Tin học:

+ Đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) đang triển khai trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2016 vẫn được tiếp tục thực hiện, cấp chứng chỉ cho đến khi kết thúc.

+ Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng:

- Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển: Căn cứ hồ sơ dự tuyển, kết quả điểm học tập, điểm tốt nghiệp và kết quả sát hạch.

2. Nội dung xét tuyển:

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.
- Sát hạch người dự tuyển: Hiểu biết về quy định pháp lý liên quan đến vị trí dự tuyển; Kiến thức chuyên môn theo chuyên ngành đã học, xử lý tình huống; Tâm lý giao tiếp; mục đích dự tuyển; ứng xử sư phạm.

3. Cách tính điểm:

a. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d. Điểm sát hạch được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

e. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm sát hạch (kết quả = a + b + d).

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển được tính như sau: kết quả = c + d.

4. Xác định người trúng tuyển:

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

+ Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn hoặc thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm sát hạch cao hơn là người trúng tuyển.

- Nếu điểm sát hạch bằng nhau thì tính theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao thẩm quyền tuyển dụng viên chức phỏng vấn trực tiếp và quyết định người trúng tuyển.

- Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho các kỳ thi tuyển, xét tuyển lần sau.

***Lưu ý:**

Ưu tiên tuyển dụng đối với những trường hợp có trình độ chuyên môn từ cao đến thấp cho đến đủ chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng nhằm đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch số 12264/KH-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của UBND huyện về nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục huyện Củ Chi giai đoạn 2016 – 2020.

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Ứng viên thực hiện đầy đủ 03 bộ hồ sơ (trong đó: 02 bộ hồ sơ nộp khi đăng ký dự tuyển và 01 bộ nộp tại đơn vị sau khi có kết quả trúng tuyển). Tất cả các loại hồ sơ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực và ứng viên sắp xếp theo thứ tự quy định sau:

a. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (*theo mẫu đính kèm*);

b. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (*theo mẫu đính kèm*);

c. Bản sao giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân;

d. Bản sao văn bằng, chứng chỉ (bằng tốt nghiệp chuyên môn, tin học, ngoại ngữ...) và kết quả học tập toàn khóa (gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; Trường hợp người học tập được đào tạo theo hệ thống tín chỉ bằng điểm học tập theo thang điểm 4 phải có bản quy đổi về thang điểm 10 của cơ sở đào tạo, cấp bằng; Trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết

định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp;

đ. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe (*theo mẫu đính kèm*);

Đối với người có giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước ngoài cấp thì giấy khám sức khỏe được sử dụng trong trường hợp Việt Nam và quốc gia hoặc vùng lãnh thổ cấp giấy khám sức khỏe có điều ước hoặc thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau và thời hạn sử dụng của giấy khám sức khỏe đó không quá 6 tháng kể từ ngày được cấp. Giấy khám sức khỏe phải được dịch sang tiếng Việt có chứng thực bản dịch.

f. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có), được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang hợp đồng làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân xã/thị trấn phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương nơi làm việc nhận xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và có văn bản đồng ý được tham gia dự tuyển.

Đối với người dự tuyển là viên chức đã có quá trình công tác đúng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển, có tham gia đóng BHXH đủ 12 tháng (được cộng dồn) trong các đơn vị trường công lập, dân lập, tư thục, cần bổ sung thêm trong hồ sơ khi về trường nhận nhiệm sở, gồm:

- Quyết định nghỉ việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
- Sổ bảo hiểm xã hội, tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của Bảo hiểm xã hội (phải thể hiện được quá trình công tác theo đúng Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc đính kèm);
- Quyết định lương hiện hưởng khi nghỉ việc;
- Giấy công nhận thành tích Chiến sĩ thi đua hoặc giáo viên giỏi cấp quận, huyện trở lên.

Những ứng viên đã có quá trình công tác đúng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển, có tham gia đóng BHXH đủ thời gian quy định như trên nếu trúng tuyển sẽ được xem xét bổ nhiệm chức danh nghề tương ứng với quá trình công tác và được miễn thực hiện chế độ tập sự theo qui định của Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

2. Dự kiến lệ phí xét tuyển: 400.000 đồng/ứng viên đủ điều kiện nộp hồ sơ dự tuyển (Căn cứ theo quy định hiện hành tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định

mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

3. Người dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (địa chỉ: số 77, tỉnh lộ 8, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh) trong giờ hành chính.

4. Hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

VI. QUY TRÌNH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Dự kiến như sau:

- Từ ngày 12/9/2018 đến ngày 10/10/2018: Đăng thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức trên Báo, Cổng thông tin điện tử của UBND huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển;

- Từ ngày 22/10/2018 đến ngày 26/10/2018: niêm yết danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, quy chế và nội dung xét tuyển tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; thu lệ phí xét tuyển; Thí sinh kiểm tra, rà soát thông tin cá nhân, điểm học tập, điểm tốt nghiệp và liên hệ Phòng Nội vụ huyện để điều chỉnh các thông tin trên (nếu có);

- Từ ngày 01/11/2018 đến ngày 04/11/2018: tổ chức xét tuyển;

- Từ ngày 19/11/2018 đến ngày 30/11/2018: niêm yết công khai kết quả xét tuyển của thí sinh tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Cổng thông tin điện tử của UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Thí sinh gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả tuyển dụng (nếu có).

- Từ ngày 01/12/2018 đến ngày 14/12/2018: niêm yết danh sách thí sinh trúng tuyển tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Cổng thông tin điện tử của UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Thí sinh trúng tuyển đến Trường để trình diện, trường thẩm tra tính hợp pháp của văn bằng, tín chỉ;

- Đối với Hiệu trưởng các trường ***chỉ thực hiện ký hợp đồng làm việc đối với thí sinh trúng tuyển sau khi có kết quả thẩm tra tính hợp pháp của văn bằng, tín chỉ*** của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo đúng quy định tại Thông tư 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ.

- Ngày 30/12/2018: Hiệu trưởng các trường báo cáo về việc các thí sinh trúng tuyển đến trình diện và việc thực hiện ký hợp đồng làm việc về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ huyện).

*** Lưu ý:**

- Trong thời gian đăng ký, ứng viên thường xuyên theo dõi thông báo của Hội đồng tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi (www.cuchi.hochiminhcity.gov.vn) và Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi (<http://pgdcuchi.hcm.edu.vn/>) để tham gia dự tuyển theo quy định;

- Ứng viên mang theo chứng minh nhân dân và hồ sơ bản chính liên quan trong suốt quá trình đăng ký và tham gia dự tuyển (thực hiện đối chiếu thành phần hồ sơ khi được yêu cầu).

VII. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Thành phần Hội đồng và nhiệm vụ của Hội đồng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:

- Thông báo công khai nội dung Kế hoạch này trên một trong năm phương tiện thông tin đại chúng của Thành phố (báo Tuổi trẻ, báo Sài Gòn Giải phóng, báo Người lao động, Đài tiếng nói nhân dân Thành phố, Đài truyền hình Thành phố) 03 kỳ liên tiếp;

- Niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các Trường công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Đăng công khai trên Cổng thông tin Điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

- Phối hợp cùng Phòng Nội vụ huyện và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức việc tuyển dụng viên chức đúng quy định;

- Tổ chức thu, chi lệ phí dự tuyển theo đúng quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Đồng thời, lập chứng từ, hồ sơ quyết toán theo đúng quy định.

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện:

Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện lập chứng từ, hồ sơ quyết toán đúng quy định.

3. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện:

Đăng công khai Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

4. Giao Phòng Nội vụ huyện:

Phối hợp cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức việc tuyển dụng viên chức đúng quy định.

5. Giao Đài truyền thanh huyện:

Phát thanh rộng rãi nội dung Kế hoạch này từ ngày 12/9/2018 đến ngày 10/10/2018.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi năm học 2018 – 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện (CT, các PCT);
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Đài truyền thanh huyện;
- Các Trường công lập thuộc UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PNV.2.ĐTTAn.20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Hiền

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BẠC MẦM NON NĂM HỌC 2018-2019

(Ban hành kèm Kế hoạch số: 1286/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2018 của UBND huyện)

Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết			Ghi chú
			Giáo viên nhà trẻ	Giáo viên mẫu giáo	Nhân viên văn thư	
1	Trường Mầm non An Nhơn Tây	1		1		
2	Trường Mầm non An Phú	1		1		
3	Trường Mầm non Bình Mỹ	8		7	1	
4	Trường Mầm non Hòa Phú	2		2		
5	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	2		2		
6	Trường Mầm non Nhuận Đức	1		1		
7	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	2		2		
8	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	2		2		
9	Trường Mầm non Phú Hòa Đông	7		6	1	
10	Trường Mầm non Phước Hiệp	5		5		
11	Trường Mầm non Phước Vĩnh An	1		1		
12	Trường Mầm non Tân An Hội 1	5		5		
13	Trường Mầm non Tân An Hội 2	1		1		
14	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	6		6		
15	Trường Mầm non Tân Phú Trung 2	3		3		
16	Trường Mầm non Tân Thạnh Đông	6		6		
17	Trường Mầm non Tân Thạnh Tây	6	2	4		
18	Trường Mầm non Tân Thông Hội 1	4	2	2		
19	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	8	2	5	1	
20	Trường Mầm non Tân Thông Hội 3	4		4		
21	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	4		4		
22	Trường Mầm non Tây Bắc	7	2	5		
23	Trường Mầm non Thị Trấn Củ Chi 1	1		1		
24	Trường Mầm non Thị Trấn Củ Chi 2	5	2	3		
25	Trường Mầm non Thị Trấn Củ Chi 3	1			1	
26	Trường Mầm non Trung Lập Hạ	5		5		
Tổng		98	10	84	4	

Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết			Ghi chú
			Giáo viên nhà trẻ	Giáo viên mẫu giáo	Nhân viên văn thư	

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2018-2019
(Ban hành kèm Kế hoạch số: 426/KH-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2018 của UBND huyện)

ST T	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết										Ghi chú		
			Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện viên	Nhân viên Công nghệ thông tin		Nhân viên Văn thư	
1	Trường TH An Nhơn Đông	6	3	1					1					1	
2	Trường TH An Nhơn Tây	5		2	1				2						
3	Trường TH An Phú 1	1	1												
3	Trường TH An Phú 2	6	2		1				2					1	
4	Trường TH An Phước	4	2										1		
5	Trường TH Bình Mỹ	2							1				1		
6	Trường TH Bình Mỹ 2	3	2										1		
7	Trường TH Hòa Phú	7	2	1					2				1	1	
8	Trường TH Lê Thị Pha	5	2	1					1					1	
9	Trường TH Lê Văn Thế	7	6						1						
10	Trường TH Liên Minh Công Nông	5	1				1		2					1	
11	Trường TH Liên Trung	1							1						
12	Trường TH Nguyễn Văn Lịch	4	1			1		1	1						

[illegible]

ST T	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết											Ghi chú	
			Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện viên	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư		
30	Trường TH Tân Tiến	3	1				1					1			
31	Trường TH Thái Mỹ	2	1					1							
32	Trường TH Thị Trấn Củ Chi	4	2									1	1		
33	Trường TH Thị Trấn Củ Chi 2	2	1									1			
34	Trường TH Trần Văn Châm	3	1			1				1					
35	Trường TH Trung An	10	1	2	1	1	1		3			1	1		
36	Trường TH Trung Lập Hạ	3			1				2						
37	Trường TH Trung Lập Thượng	2							1			1			
38	Trường TH-THCS Tân Trung	8	3	1	1	1	1	1	1						
	TỔNG	187	64	14	11	6	10	44	4	6	10	12	6		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2018-2019
(Ban hành kèm Kế hoạch số: 41286/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2018 của UBND huyện)

ST T	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết														Ghi chú				
			Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GDCD	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KTNC	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư
1	Trường THCS An Nhơn Tây	6					1			1							1			1	1
2	Trường THCS An Phú	6					1	1	1		1						1				1
3	Trường THCS Bình Hòa	9		1	1	1	1	2									2			1	
4	Trường THCS Hòa Phú	6	1					1						1	1	1	1				
5	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	4					1	1										1			1
6	Trường THCS Phạm Văn Cội	3					1				1								1		
7	Trường THCS Phú Hòa Đông	2					2														
8	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	7					1				1					1	1	1		1	
9	Trường THCS Phước Hiệp	6			1						1	1						1	1		1
10	Trường THCS Phước Thạnh	8						1			1					1	1	1			1
11	Trường THCS Phước Vĩnh An	9			1		1	1	1					1	1	1				1	
12	Trường THCS Tân An Hội	13	1	1	1				1	2	1			1	1	1	1			1	1

ST T	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết																	Ghi chú				
			Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GD&ĐT	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KT&NC	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện		Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
13	Trường THCS Tân Phú Trung	13						1	1	1	2	1			1	1	3	1	1					
14	Trường THCS Tân Thạnh Đông	5	1		1	1						1			1									
15	Trường THCS Tân Thành Tây	2																			1	1		
16	Trường THCS Tân Thông Hội	6		1				1		2		1										1		
17	Trường THCS Tân Tiến	2																		1		1		
18	Trường THCS Thị Trấn	2			1																1			
19	Trường THCS Thị Trấn 2	4								1									1	1	1			
20	Trường THCS Trung An	4				1				1							1				1			
21	Trường THCS Trung Lập	1						1																
22	Trường THCS Trung Lập Hạ	1														1								
23	Trường TH-THCS Tân Trung	5									1			1				1		1	1			
TỔNG			124	3	3	6	3	9	11	3	6	11	4	1	5	6	6	12	5	4	6	11	9	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRƯỜNG BỒI DƯỠNG GIÁO DỤC VÀ TRƯỜNG
NUÔI DẠY TRẺ EM KHUYẾT TẬT - NĂM HỌC 2018-2019**
(Ban hành kèm Kế hoạch số ~~4128~~⁴¹²⁶/KH-UBND ngày ~~10~~⁹ tháng 9 năm 2018 của UBND huyện)

Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết		Ghi chú
			Giáo viên Tiểu học	Nhân viên văn thư	
1	Trường Bồi dưỡng giáo dục	1		1	
2	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật	3	2	1	
Tổng		4	2	2	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày tháng năm 2018

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ)

Họ và tên: Nam, Nữ:.....
Ngày sinh:.....
Quê quán:.....
Hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện nay:.....
Điện thoại liên lạc:.....
Dân tộc:.....
Trình độ và chuyên ngành đào tạo:.....
Đối tượng ưu tiên (nếu có):.....

Sau khi nghiên cứu điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, tôi thấy có đủ điều kiện để tham dự kỳ xét tuyển viên chức ở vị trí việc làm..... Trường Vì vậy, tôi làm đơn này đăng ký dự tuyển viên chức theo Kế hoạch của quý cơ quan, đơn vị.

Nếu trúng tuyển tôi sẽ chấp hành các quy định của Nhà nước và của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

Tôi gửi kèm theo đơn này hồ sơ dự tuyển, gồm:

1. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật;
2. Bản sao Giấy khai sinh hoặc CMND;
3. Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;
4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập, gồm:

- Chuyên môn:

- Ngoại ngữ:

- Tin học:

5. Giấy chứng nhận sức khỏe;

6. 02 phong bì (ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ liên lạc), 02 ảnh cỡ 4 x 6.

Tôi cam đoan hồ sơ dự tuyển của tôi là đúng sự thật. Nếu sai sự thật, kết quả tuyển dụng của tôi hủy bỏ và tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Kính đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi rõ đối tượng ưu tiên theo quy định;
- (2) Ghi đúng vị trí việc làm cần tuyển (VD: Giáo viên Môn Văn, Trường THCS Phước Thạnh);
- (3) Ghi rõ tên của các bản chụp, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực gửi kèm đơn đăng ký dự tuyển.

(VD:

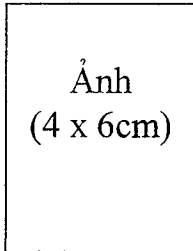
- Bằng chuyên môn: Cao đẳng, chuyên ngành: Sư phạm Tiếng Anh,
- Ngoại ngữ: Chứng chỉ B Tiếng Anh;
- Tin học: Chứng chỉ A)

.....¹.....
.....².....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GKSK-....³.....

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE



Họ và tên (chữ in hoa):.....

Giới: Nam ☐ Nữ ☐ Tuổi:.....

Số CMND hoặc Hộ chiếu: cấp ngày...../...../.....
tại.....

Chỗ ở hiện tại:.....
.....

Lý do khám sức khỏe:.....

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác: a) Không ☐; b) Có ☐; Nếu “có”, đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:.....

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không: Bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác: a) Không ☐; b) Có ☐
Nếu “có”, đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:.....
.....

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:
.....
.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):.....
.....

Tôi xin cam đoan những
điều khai trên đây hoàn toàn
đúng với sự thật theo sự hiểu
biết của tôi.

..... ngày tháng năm.....

Người đề nghị khám sức khỏe
(Ký và ghi rõ họ, tên)

I. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao:cm; Cân nặng:kg; Chỉ số BMI:

Mạch:lần/phút; Huyết áp:/..... mmHg

Phân loại thể lực:.....

II. KHÁM LÂM SÀNG

¹ Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám sức khỏe

² Tên của cơ sở khám sức khỏe

³ Chữ viết tắt tên cơ sở khám sức khỏe

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
a) Công thức máu: Số lượng HC:	
Số lượng Bạch cầu:	
Số lượng Tiểu cầu:	
b) Sinh hóa máu: Đường máu:	
Urê: Creatinin:	
ASAT (GOT): ALAT (GPT):	
c) Khác (nếu có):	
2. Xét nghiệm nước tiểu:	
a) Đường:	
b) Prôtêin:	
c) Khác (nếu có):	
3. Chẩn đoán hình ảnh:	
.....	
.....	
.....	

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe:⁴

2. Các bệnh, tật (nếu có):⁵

.....

.....

.....

.....

.....ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

⁴Phân loại sức khỏe theo quy định tại Quyết định số 1613/BYT - QĐ hoặc phân loại sức khỏe theo quy định của bộ tiêu chuẩn sức khỏe chuyên ngành đối với trường hợp khám sức khỏe chuyên ngành

⁵Ghi rõ các bệnh, tật, phương án điều trị, phục hồi chức năng hoặc giới thiệu khám chuyên khoa để khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Ảnh màu
(4 x 6 cm)

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):
- 2) Tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: ... tháng ... năm, Giới tính (nam, nữ):
- 4) Nơi sinh: Xã, Huyện, Tỉnh
- 5) Quê quán: Xã, Huyện, Tỉnh
- 6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú:
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay:
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
 - a) Ngày tuyển dụng: .../.../....., Cơ quan tuyển dụng:
 - b) Chức vụ (chức danh) hiện tại:
(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
 - c) Công việc chính được giao:
 - d) Ngạch công chức (viên chức):, Mã ngạch:
 - đ) Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:.../.../.....,
 - e) Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác:
- 11.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):.....
- 11.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:.....
(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)
- 11.3- Lý luận chính trị: 11.4-Quản lý nhà nước:.....
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,.....)
- 11.5- Ngoại ngữ:....., 11.6-Tin học:
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)
- 12) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:.../.../....., Ngày chính thức:.../.../.....
- 13) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội:
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,.... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 14) Ngày nhập ngũ:.../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:.....
- 15) Danh hiệu được phong tặng cao nhất
(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)

16) Sở trường công tác:

17.1) Khen thưởng:, 17.2) Kỷ luật:

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

18) Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:..., Cân nặng:....kg, Nhóm máu:.....

19) Là thương binh hạng: /, Là con gia đình chính sách:
(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

20) Số chứng minh nhân dân: Ngày cấp: .../.../.....

21) Số số BHXH:

22) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

[illegible]

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng / Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

23) Tóm tắt quá trình công tác

[illegible]

[illegible]

a) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

[illegible]

..... ngày... tháng... năm

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời
khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của chính quyền địa phương
(Ký tên, đóng dấu)